TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG LĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HC - ST
Ngày 24 tháng 9 năm 2021
"Về hành vi hành chính trong việc cưỡng chế di dời vật liệu xây dựng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH - TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Sỹ Nam
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Hùng
2. Bà Trần Thị Lệ Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phú Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2021/TLST- HC ngày 23 tháng 11 năm 2021 về "Kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực trật tự xây dựng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HC ngày 24 tháng 05 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/QĐST - HC, ngày 10/9/2021 giữa các đương sự:

- **Người khởi kiện**: Ông Trần Quốc H, sinh ngày 21/02/1950 (có mặt).

Trú tại: Xã Sơn Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

Tạm trú tại: Tổ dân phố A, phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- **Người bị kiện**: Chủ tịch UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Ông Phan Xuân H (đã chuyển vị trí công tác). Người thừa kế quyền và nghĩa vụ ông: Nguyễn Viết Kh - Chức vụ: Chủ tịch UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**:

+ Ông Phan Xuân H- Nguyên chủ tịch UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

+ Ông Nguyễn Minh - Nguyên phó chủ tịch UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

- **Những người làm chứng:**

+ Ông Trần Viết Â: Nguyên tổ trưởng Tổ dân phố A, phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

+ Ông Đặng Hữu C - Nguyên cán bộ địa chính giao thông xây dựng phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Minh S - Nguyên bí thư đoàn thanh niên phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

+ Ông Lê Trọng Đ: Bảo vệ tổ dân phố A, phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

+ Ông Lê Minh Ch: Thanh tra nhân dân tổ dân phố A, phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

+ Ông Cù Hoàng T: Công dân tổ dân phố A, phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

+ Ông Phạm Tiến H: Công dân tổ dân phố A, phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Trần Quốc H trình bày như sau:

Năm 2018 tôi có kế hoạch tu sữa lại một số hạng mục nhà ở đã xuống cấp, tại tổ dân phố A, phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, để thực hiện việc tu sữa nhà tôi đã để một số nguyên vật liệu xây dựng đã chuẩn bị gồm: Cát xây dựng 4,5 m3; Gạch xây dựng hai lỗ loại B 6000 viên; Gạch bát tràng cũ 1500 viên, Ngói Cừa (loại 1) 4500 viên; Ngói do Pháp sản xuất 3000 viên (theo biên bản kiểm kê), vị trí để các vật liệu kể trên là hai bên mép đường giao thông nội phường trước nhà tôi. Đến ngày 21/01/2018 Ủy ban nhân dân phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đã cho cán bộ phường xuống lập biên bản kiểm kê tài sản đồng thời di dời toàn bộ số vật liệu mà tôi đã kê trên đến địa điểm nào thì tôi không rõ, lúc đó tôi không có mặt. Tôi thấy rằng việc Ủy ban nhân dân phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh cụ thể là ông Phan Xuân H là chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh thời điểm đó đã thực hiện nhiệm vụ không đúng quy định của pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của tôi. Vì vậy, tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh làm rõ các vấn đề sau: Thứ nhất: Hành vi tổ chức thực hiện việc cưỡng chế, di dời tài sản do ông Phan Xuân H với cương vị là chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh là trái với pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thứ hai: Yêu cầu Tòa án giải quyết việc bồi thường toàn bộ thiệt hại của tôi do ông Phan Xuân H gây ra là 54.885.000 đồng.

Người bị kiện chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh trình bày:

Ý kiến của ông Kh: Ông Trần Quốc H chưa chấp hành nghiêm các quy định về trật tự đô thị như việc giữ vệ sinh môi trường, để vật liệu xây dựng trên lòng lề đường làm ảnh hưởng đến cảnh quan đô thị và giao thông trong khu vực dân cư. Việc ông H yêu cầu bồi thường thì xử lý theo quy định của pháp luật. Sau khi nghe ý kiến của ông H như vậy thì tôi không có ý kiến gì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày:

Ông Phan Xuân H- Nguyên chủ tịch UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, trình bày: Ông Trần Quốc H đổ vật liệu xây dựng trên đường từ năm 2015 đến khi tổ dân phố dời dọn khoảng 2 năm, cán bộ tổ dân phố 1 đã nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu ông Trần Quốc H dời dọn để đảm bảo đi lại cho nhân dân được thuận tiện và đảm bảo vệ sinh môi trường, nhưng ông Trần Quốc H không thực hiện, nhắc nhở bà Triệu Thị Th thì bà Th nói số vật liệu đó là của ông H.

Ngày 20/11/2017, tổ dân phố 1, phường Bắc H có đơn kiến nghị UBND phường về việc ông H đổ vật liệu xây dựng lấn chiếm đường giao thông, ảnh hưởng cảnh quan môi trường và đi lại của nhân dân và đề nghị UBND phường phối hợp giải quyết.

Do tuyên truyền nhiều lần nhưng ông H không chấp hành nên ngày 28/12/2017, UBND phường ban hành Công văn số 123/CV - UBND gửi tổ dân phố 1 và giao cho cán bộ giao thông - xây dựng phường phối hợp với Tổ dân phố 1 tiếp tục nhắc nhở, nếu ông H không chấp hành thì lập biên bản yêu cầu dời dọn số vật liệu nói trên vào trước ngày 20/01/2018 (04/12 âm lịch). Nếu đến thời điểm trên, ông H vẫn không chấp hành thì giao cấp ủy, ban cán sự Tổ dân phố A chỉ đạo hội cựu chiến binh, chi đoàn thanh niên dời dọn, đồng thời vận động nhân đóng góp kinh phí láng lại đường đảm bảo nhân dân vui Tết đón Xuân và cho rằng việc UBND phường giao cho Tổ dân phố tổ chức dời dọn số vật liệu trên là đúng quy định.

Ông Nguyễn M - Nguyên phó chủ tịch UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, trình bày: Ngày 21/11/2017, UBND phường Bắc H nhận được giấy kiến nghị của TDP A trình bày việc hộ gia đình bà Triệu Thị Th bỏ vật liệu xây dựng, che chắn, lấn hết lòng lề đường hơn 2 năm. Ban cán sự tổ dân phố và các chi đoàn nhiều lần đến nhắc nhở nhiều lần nhưng gia đình không hợp tác và dời dọn. Do vậy, tổ dân phố kiến nghị lên phường có phương án giải quyết, hỗ trợ TDP. Ngày 28/12/2017, UBND phường Bắc H đã có văn bản số 123/UBND, gửi cấp ủy, ban cán sự Tổ dân phố A về việc dời dọn vật liệu xây dựng, đường thông, hè thoáng đảm bảo cho nhân dân đi lại.

Gia đình ông H không thực hiện việc dời dọn. UBND phường đã lập biên bản yêu cầu gia đình ông dời dọn trước ngày 21/01/2018. Tuy nhiên đến ngày 21/01/2018, qua kiểm tra ông H vẫn không chấp hành và liên hệ với ông H hỏi ông có chỗ để vật liệu thì sẽ hỗ trợ di dời vào cho gia đình nhưng trong vườn không có chỗ để vật liệu, nên tổ dân phố chỉ đạo hội cựu chiến binh, chi

đoàn thanh niên và nhân dân dời dọn số vật liệu nói trên. Tổ dân phố đã thuê xe chở đổ tại bãi rác của phường Nam Hồng. Nội dung dời dọn vật liệu xây dựng đã được phường giao cho Cấp ủy, ban cán sự tổ dân phố 1 thực hiện tại văn bản 123/UNBD ngày 28/12/2017.

Những người làm chứng trình bày:

+ Ý kiến của ông Lê Trọng Đ: Sau khi đọc đơn khởi kiện của ông Trần Quốc H viết là hoàn toàn không đúng sự thật. Việc ông H đổ vật liệu xây dựng lấn chiếm lòng lề đường gây cản trở giao thông đi lại của người dân ở tổ dân phố A, phường Bắc H mặc dù tổ dân phố đã thông báo lên loa phát thanh của tổ dân phố A nhưng ông H vẫn không chấp hành. Năm 2017 ông H không có sổ tạm trú, tạm vắng ở tổ dân phố A, phường Bắc H, không phải công dân của tổ dân phố A, phường Bắc H và không chấp hành chủ trương đường lối của pháp luật nhà nước. Tổ dân phố A, phường Bắc H phát động khu phố văn hóa, văn minh nhưng ông H không thực hiện. Việc UBND phường thực hiện hành vi di dời dọn dẹp vật liệu xây dựng của ông H là hoàn toàn đúng không có gì sai phạm, còn số vật liệu di dời là: Cát khoảng 1,5m3; Ngói cũ khoảng 1000 viên và một số Gạch đất nung khoảng 600 viên. Việc di dời vật liệu xây dựng được thực hiện theo công văn 123/UBND ngày 28/12/2017 của UBND phường Bắc H.

+ Ý kiến của ông Trần Viết Â: Tôi thấy UBND phường Bắc H thực hiện việc di dời, dọn dẹp vật liệu xây dựng của ông Trần Quốc H như vậy là đúng. Theo đúng pháp lý ông H đổ vật liệu xây dựng gây cản trở giao thông đi lại của người dân tổ dân phố A là vi phạm pháp luật hoàn toàn. Việc ông H nói chị Triệu Thị Th không phải vợ ông nhưng ông H sống chung như vợ chồng với chị Th và đã có con với chị Th, ông H sinh sống ở tổ dân phố A nhưng ông không đăng kí tạm trú tạm vắng ở tổ dân phố A phường Bắc H. Việc UBND phường thực hiện hành vi di dời dọn dẹp vật liệu xây dựng của ông H là hoàn toàn đúng không có gì sai, còn số vật liệu di dời là: Cát khoảng 1,5m3; Ngói cũ khoảng 1000 viên và một số Gạch đất nung khoảng 600 viên. Việc di dời vật liệu xây dựng được thực hiện theo công văn 123/UBND ngày 28/12/2017 của UBND phường Bắc H.

+ Ý kiến của ông Lê Minh Ch trình bày: Chủ trương của UBND phường thực hiện như vậy là đúng không có gì sai, tôi thấy hành vi của ông Trần Quốc H đổ vật liệu xây dựng gây cản trở giao thông là sai hoàn toàn. Ông H không bao giờ đóng góp xây dựng quê hương. Vật liệu của ông H toàn những vật liệu cũ và bị bể cả, việc ông H kê khai như trong đơn khởi kiện là không đúng với thực tế.

+ Ý kiến của ồng Cù Hoàng T: Tôi thấy ông Trần Quốc H vi phạm pháp luật vì con đường đi lại chổ nhà ông H nhỏ mà ông H đổ vật liệu xây dựng lấn chiếm lòng lề đường gây cản trở đi lại cho người dân ở tổ dân phố 1, phường Bắc H. Tôi thấy số liệu vật liệu xây dựng đó: Cát trên dưới 02 khối, số ngói cũ và bể khoảng 500 viên và một số gạch cũ bể nát.

+ Ý kiến của ông Phạm Tiến H: Ông H kê khai số lượng vật liệu xây dựng như vậy không thật thà, không đúng. Tôi thấy số vật liệu xây dựng đó toàn gạch ngói cũ và bể nát cả mà ông H kê khai như vậy là không đúng không có cơ sở. Ông H không phải công dân của tổ dân phố A, phường Bắc H, không có tạm trú, tạm vắng tại tổ dân phố A, phường Bắc H.

+ Ý kiến của ông Đặng Hữu C và ông Nguyễn Minh S như sau: Thực hiện văn bản chỉ đạo số 123/UBND ngày 28/12/2017, của UBND phường Bắc H, cán bộ phường Bắc H kết hợp với Tổ dân phố 1, hội cựu chiến binh, hội phụ nữ khối và đoàn thanh niên phường, thực hiện việc di dời nguyên vật liệu mà ông H để lấn chiếm việc đi lại của bà con nhân dân, số lượng nguyên vật liệu di dời hôm đó đã được thể hiện trong biên bản kiểm kê tài sản ngày 21/01/2018.

Tại phiên tòa người khởi kiện ông Trần Quốc H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Thứ nhất: Hành vi tổ chức thực hiện việc cưỡng chế, di dời tài sản do ông Phan Xuân H với cương vị là chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh là trái với pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thứ hai: Yêu cầu Tòa án giải quyết việc bồi thường toàn bộ thiệt hại của tôi do ông Phan Xuân H gây ra là 54.885.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa hôm nay của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ:

Căn cứ khoản 3 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính; khoản 2 Điều 13, khoản 1 Điều 16, Điều 58, 66, 67, 81, 86, 87 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 598 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Quốc H, tuyên bố hành vi tổ chức thực hiện cưỡng chế di dời tài sản của Chủ tịch UBND phường Bắc H là trái pháp luật. Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bắc H phải bồi thường thiệt hại vật liệu xây dựng của ông Trần Quốc H gồm 1.000 viên ngói, 600 viên gạch, 1,5m^3 cát tương đương số tiền 4.906.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc Chủ tịch UBND phường Bắc H phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hành chính. Miễn án phí dân sự trong vụ án hành chính đối với số tiền yêu cầu bồi thường không được Tòa án chấp nhận vì ông H là người cao tuổi. Đồng thời trả lại án phí hành chính sơ thẩm cho ông Trần Quốc H mà ông đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu tài liệu hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; các chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; nghe ý kiến trình bày của các bên và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh tại phiên tòa; sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 28/12/2017 UBND phường Bắc H có công văn số 123/UBND ngày 28/12/2017 về việc giao cán bộ chuyên môn, phối hợp với cấp ủy, Ban cán sự TDP 1 tiến hành nhắc nhở hộ gia đình ông Hiền dời dọn nguyên vật liệu. Ngày 19/01/2018 UBND phường Bắc H đã lập biên bản yêu cầu gia đình ông H dời dọn vật liệu xây dựng hoàn thành xong trước ngày 20/01/2018 nhưng gia đình ông H không chấp hành. Ngày 21/01/2018, UBND phường Bắc H phối hợp với cán bộ chuyên môn, phối hợp với cấp ủy, Ban cán sự TDP 1 đã thực hiện di dời nguyên vật liệu của ông H. Ngày 24/01/2018 ông Hiền đã có đơn tường trình và đề nghị trả lời gửi UBND phường Bắc H. Ngày 25/6/2018 ông Trần Quốc H khởi kiện yêu cầu Tòa án làm rõ các vấn đề sau: Thứ nhất: Hành vi tổ chức thực hiện việc cưỡng chế, di dời tài sản do ông Phan Xuân H với cương vị là chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh là trái với pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thứ hai: Yêu cầu Tòa án giải quyết việc bồi thường toàn bộ thiệt hại của tôi do ông Phan Xuân H gây ra là 54.885.000 đồng. Ngày 20/7/2018, ông H có đơn về việc chưa yêu cầu giải quyết vụ án, vì lý do sức khỏe. Ngày 19/6/2019, ông H tiếp tục có đơn đề nghị chưa tiếp tục giải quyết vụ việc do dịch bệnh Covid-19 toàn quốc cho đến khi có yêu cầu. Ngày 09/5/2020, ông H có đơn yêu cầu tiếp tục giải quyết. Ngày 12/5/2020, ông H tiếp tục có đơn yêu cầu đến tháng 11/2020 mới giải quyết vụ án. Vì vậy, thời hiệu khởi kiện đang còn được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tố tụng hành chính.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Đối tượng khởi kiện là hành vi hành chính của chủ tịch UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh được quy định tại khoản 1 Điều 31 của Luật Tố tụng hành chính.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Trần Quốc H: Thứ nhất: Hành vi tổ chức thực hiện việc cưỡng chế, di dời tài sản do ông Phan Xuân H với cương vị là chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh là trái với pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thứ hai: Yêu cầu Tòa án giải quyết việc bồi thường toàn bộ thiệt hại của tôi do ông Phan Xuân H gây ra là 54.885.000 đồng.

[3.1] Xét hành vi hành chính của Chủ tịch UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tại thời điểm di dời nguyên vật liệu của ông Trần Quốc H: Xác định thời điểm đổ nguyên vật liệu xây dựng của ông Trần Quốc H: Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án phản ánh thì ông Trần Quốc H đổ

nguyên vật liệu xây dựng năm 2015, sự việc đó UBND phường Bắc H với ban cán sự Tổ dân phố 1, đã nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu dời dọn nhưng ông Hiền không thực hiện, vì vậy đến năm 2018 UBND phường Bắc H, phối hợp với Ban cán sự tổ dân phố, hội cựu chiến binh, đoàn thanh niên thực hiện việc dời dọn. HĐXX thấy rằng việc ông Trần Quốc H để nguyên vật liệu xây dựng như vậy là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị, ảnh hưởng đến môi trường xanh, sạch, đẹp của khối phố, ảnh hưởng đến an toàn khi tham gia giao thông, sự việc đó bản thân ông Trần Quốc H củng thừa nhận. Khi có sự việc đó xẩy ra UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tổ dân phố 1 cùng các đoàn thể liên quan phải vận động, tuyên truyền ông Hiền tự dời dọn số nguyên vật liệu xây dựng để trái phép như đã phân tích trên, việc này UBND phường Bắc H cùng Ban cán sự TDP 1 với các đoàn thể đã làm rất tốt, nhưng ông Trần Qốc Hiền không thực hiện dẫn đến UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh phối hợp với TDP 1 cùng với ban ngành liên quan di dời số nguyên vật liệu đó. Hành vi để nguyên vật liệu xây dựng lấn chiếm lòng lề đường, ảnh hưởng mỹ quan đô thị, môi trường xanh, sạch, đẹp của khối phố, ảnh hưởng đến an toàn khi tham gia giao thông, đó là hành vi vi phạm hành chính của ông Trần Quốc H.

Khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính của ông Trần Quốc H thì UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh phải xác định hành vi vi phạm hành chính của ông Trần Quốc Hiên, phải xử phạt vi phạm hành chính có lập biên bản và thực hiện theo trình tự sau:

- Buộc chấm dứt hành vi vi phạm hành chính được thực hiện bằng lời nói, còi, hiệu lệnh, văn bản hoặc hình thức khác theo quy định của pháp luật được quy định tại Điều 55 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Khi phát hiện vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của mình, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải kịp thời lập biên bản, trừ trường hợp xử phạt không lập biên bản, quy định tại Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Sau khi lập xong biên bản thì giao 01 bản cho cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính. Trường hợp người chưa thành niên vi phạm hành chính thì biên bản còn được gửi cho cha mẹ hoặc người giám hộ của người đó.

- Trong trường hợp cần thiết người có thẩm quyền xử phạt có trách nhiệm xác minh các tình tiết vụ việc vi phạm hành chính, quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Trong trường hợp cần xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt, người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc phải xác định giá trị tang vật. Thời hạn tạm giữ tang vật để xác định giá trị không quá 24 giờ, kể từ thời điểm ra quyết định tạm giữ, trong trường hợp thật cần thiết thì thời hạn có thể kéo dài thêm nhưng tối đa không quá 24 giờ, quy định tại Điều 60 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Chuyển hồ sơ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự, khi xem xét vi phạm để quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nếu xét thấy hành vi vi phạm có dấu hiệu tội phạm, thì người có thẩm quyền xử phạt phải chuyển ngay hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan tiến hành tố tụng hình sự và thông báo bằng văn bản cho cá nhân vi phạm, quy định tại Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính phải ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đối với vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp hoặc đối với vụ việc thuộc trường hợp giải trình thì thời hạn ra quyết định xử phạt tối đa là 30 ngày, kể từ ngày lập biên bản. Trường hợp vụ việc đặc biệt nghiêm trọng, có nhiều tình tiết phức tạp và thuộc trường hợp giải trình mà cần có thêm thời gian để xác minh, thu thập chứng cứ thì người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc phải báo cáo thủ trưởng trực tiếp xin gia hạn, thời hạn gia hạn không được quá 30 ngày. Nếu quá thời hạn người có thẩm quyền xử phạt không ra quyết định xử phạt nhưng vẫn quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Quyết định xử phạt có hiệu lực kể từ ngày ký, trừ trường hợp trong quyết định có quy định ngày có hiệu lực khác, được quy định tại Điều 67, 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, người có thẩm quyền đã ra quyết định xử phạt phải gửi quyết định xử phạt cho cá nhân, tổ chức bị xử phạt, cơ quan thu tiền phạt và cơ quan liên quan khác (nếu có) để thi hành, quy định tại Điều 70 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Trong trường hợp cá nhân, tổ chức thực hiện vi phạm hành chính ở địa bàn cấp tỉnh này nhưng cư trú, đóng trụ sở ở địa bàn cấp tỉnh khác và không có điều kiện chấp hành quyết định xử phạt tại nơi bị xử phạt thì quyết định xử phạt được chuyển đến cơ quan cùng cấp nơi cá nhân cư trú, tổ chức đóng trụ sở để tổ chức thi hành; nếu nơi cá nhân cư trú, tổ chức đóng trụ sở không có cơ quan cùng cấp thì quyết định xử phạt được chuyển đến UBND cấp huyện để tổ chức thi hành. Trong trường hợp vi phạm hành chính xảy ra ở địa bàn cấp huyện này nhưng cá nhân cư trú, tổ chức đóng trụ sở ở địa bàn cấp huyện khác và thuộc phạm vi một tỉnh ở miền núi, hải đảo, vùng xa xôi, hẻo lánh mà việc đi lại gặp khó khăn và cá nhân, tổ chức vi phạm không có điều kiện chấp hành quyết định xử phạt tại nơi bị xử phạt thì quyết định xử phạt được chuyển đến cơ quan cùng cấp nơi cá nhân cư trú, tổ chức đóng trụ sở để tổ chức thi hành, quy định tại Điều 71 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính phải chấp hành quyết định xử phạt trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính; trường hợp quyết định xử phạt vi phạm hành chính có ghi thời hạn thi hành nhiều hơn 10 ngày thì thực hiện theo thời hạn đó, quy định tại Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt thì tiến hành cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt, quy định tại Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Thẩm quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt được quy định tại Khoản 1, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính, người có thẩm quyền cưỡng chế có thể giao quyền cho cấp phó. Việc giao quyền chỉ được thực hiện khi cấp trưởng vắng mặt và phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó xác định rõ phạm vi, nội dung, thời hạn được giao quyền.

- Trình tự, thủ tục cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính được quy định tại Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến trình bày của người khởi kiện, người bị kiện và các đương sự khác trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay phản ánh UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh không thực hiện các bước như đã phân tích ở trên khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính của ông Trần Quốc H, mà tiến hành biện pháp cưỡng chế dời dọn nguyên vật liệu của ông Trần Quốc H là vi phạm Luật Xử lý vi phạm hành chính và Khoản 1 Điều 15 Nghị định 139/2017/NĐ - CP ngày 27/11/2017 và không đúng quy định của pháp luật hành chính và các văn bản pháp luật liên quan.

Qua ý kiến của những người làm chứng, ông Trần Viết Â, ông Lê Trọng Đ, ông Lê Minh Ch, ông Cù Hoàng T, ông Phạm Tiến H, ông Đặng Hữu C và ông Nguyễn Minh S, đồng thời căn cứ vào bản tự khai của ông Phan Xuân H, bản trình bày của ông Nguyễn M và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định được rằng: Việc di dời các nguyên vật liệu xây dựng của ông Trần Quốc H, do cán bộ phường Bắc H, ban cán sự TDP 1, Hội cựu chiến binh, Chi đoàn thanh niên thực hiện trên cơ sở văn bản chỉ đạo của UBND phường Bắc H, cụ thể là Công văn 123/UBND ngày 28/12/2017, người trực tiếp ký là Chủ tịch UBND phường Bắc H, được xác định là hành vi hành chính của chủ tịch UBND phường Bắc H, quy định tại khoản 3, 4 Điều 3 của Luật Tố tụng hành chính và được hướng dẫn tại điểm b khoản 2 của Nghị quyết số 02/2011/NQ - HĐTP ngày 29/7/2011.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi hành chính của chủ tịch UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh là không tuân thủ trình tự hành chính khi di dời nguyên vật liệu của ông Trần Quốc H. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Quốc H, về hành vi tổ chức thực hiện việc cưỡng chế, di dời tài sản của ông H, do của chủ tịch UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, chỉ đạo thực hiện là vi phạm pháp luật hành chính.

[3.2] Về yêu cầu Tòa án giải quyết việc bồi thường toàn bộ thiệt hại do ông Phan Xuân Hgây ra là 54.885.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Việc xác định chủng loại, khối lượng và trị giá tài sản yêu cầu bồi thường thiệt hại như sau:

Thứ nhất: Về chủng loại. Căn cứ vào đơn khởi kiện của ông Trần Quốc H, các tài liệu chứng cứ mà ông cung cấp cho Tòa án thì số lượng, trị giá ông Hiền yêu cầu bồi thường như sau: Cát xây dựng 4,5 m3; Gạch xây dựng hai lỗ loại B 6000 viên; Gạch bát tràng cũ 1500 viên, Ngói Cừa (loại 1) 4500 viên; Ngói do Pháp sản xuất 3000 viên. Trị giá tổng toàn bộ nguyên vật liệu kể trên là: 54.885.000 đồng, được ông nộp cho Tòa án tại (bút lục số 12). Hội đồng xét xử thấy rằng việc ông Trần Quốc H kê khai khối lượng và trị giá như trên là không phù hợp với thực tế khách quan. Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì một số nguyên vật liệu mà ông H yêu cầu bồi thường là có thật như: Cát xây dựng; Gạch xây dựng, Ngói Cừa, còn một số nguyên vật liệu xây dựng như: Gạch bát tràng cũ; Ngói do Pháp sản xuất là không có căn cứ ông H không đưa ra được các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự tồn tại của các nguyên vật liệu đó. Để làm sáng tỏ thêm chủng loại nguyên vật liệu mà ông H yêu cầu bồi thường, Tòa án đã làm việc với ông H vào ngày 29/6/2021 thì ông H không chứng minh được số nguyên vật liệu là Gạch bát tràng cũ; Ngói do Pháp sản xuất là có thật, nên HĐXX không có căn cứ để chấp nhận số nguyên vật liệu này, mà HĐXX chỉ chấp nhận số vật liệu xây như: Cát xây dựng; Gạch xây dựng và Ngói Cừa.

Thứ hai: Về số lượng ông H yêu cầu: Cát xây dựng 4,5 m3; Gạch xây dựng B 6000 viên , Ngói Cừa 4500 viên. Để làm rõ vấn đề này Tòa án đã có buổi làm việc với ông Trần Viết : Nguyên tổ trưởng Tổ dân phố 1, phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh và ông Lê Trọng Đ: Bảo vệ tổ dân phố 1, phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, thì hai ông cho biết, có Ngói, Gạch xây dựng và Cát, nhưng chỉ là đã cũ không có Gạch bát tràng cũ; Ngói do Pháp sản xuất, còn số lượng thì, Ngói khoảng 1000 viên, Gạch xây khoảng 600 viên và Cát khoảng 1,5 m3. Tại biên bản kiểm kê tài sản của UBND phường Bắc H ngày 21/01/2018 thì số lượng vật liệu xây dựng trên tương tự như vậy: Ngói khoảng 1000 viên, Gạch xây khoảng 600 viên và Cát khoảng 1,5 m3. Vì vậy, HĐXX không chấp nhận số lượng mà ông H đưa ra mà chỉ chấp nhận số lượng: Ngói 1000 viên, Gạch xây dựng 600 viên và Cát 1,5 m3 để xem xét bồi thường.

Thứ ba: Về trị giá các vật liệu mà ông Hiền yêu cầu bồi thường: Cát xây dựng 4,5 m3 x 130.000 đồng/m3 = 585.000 đồng; Gạch xây dựng B 6000 viên x 13.000/01 viên = 7.800.000 đồng, Ngói Cừa 4500 viên x 4.000/01 viên = 18.000.000 đồng, ông Hiền chỉ kê ra như vậy để yêu cầu bồi thường mà không đưa ra được hóa đơn, chứng từ và tài liệu nào chứng minh cho trị giá thực tế của nguyên vật liệu xây dựng đó. Vì vậy, HĐXX không chấp nhận yêu cầu này.

Để giải quyết vụ án khách quan, công bằng, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho các đương sự Tòa án đã có Công Văn số 02/CV - TA, ngày 17/7/2021 gửi UBND thị xã Hồng Lĩnh về việc tham khảo trị giá của vật liệu như: Cát xây dựng giá bao nhiêu tiền/01m3; Gạch xây dựng bao nhiêu tiền/01viên và Ngói Cừa bao nhiêu tiền/01 viên. Ngày 20/7/2021 UBND thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh có Công văn số 934/UBND - QLĐT,

ngày 20/7/2021 xác định rằng: Giá Cát xây tính cho 01m3 là: 130.000 đồng; Giá Ngói Tuynel 22 viên/m2 tính cho 01 viên là: 4.000 đồng; Giá Gạch 02 lỗ lò Tuynel loại A2 tính cho 01 viên là: 1.185 đồng. HĐXX thấy trị giá mà UBND thị xã đưa ra là có căn cứ và đúng pháp luật nên lấy trị giá này để làm căn cứ bồi thường. Cụ thể như sau: Cát 1,5 m3 x 130.000/m3 = 195.000 đồng; Ngói 1000 x 4.000 đồng/01 viên = 4.000.000 đồng; Gạch 600 viên x 1.185 đồng/01 viên = 711.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là: 4.906.000 đồng.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và về nội dung vụ án. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình hỏi và tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy quan điểm của Viện Kiểm sát là có căn cứ pháp luật nên chấp nhận.

[5] Về nghĩa vụ chịu án phí hành chính sơ thẩm: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, nên người khởi kiện không phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm, người bị kiện Chủ tịch UBND phường Bắc H phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hành chính. Miễn án phí dân sự trong vụ án hành chính đối với số tiền yêu cầu bồi thường không được Tòa án chấp nhận vì ông Hiền là người cao tuổi. Đồng thời trả lại án phí hành chính sơ thẩm cho ông Trần Quốc H mà ông đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3,4 Điều 3, khoản 1 Điều 31, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm c khoản 2 Điều 193, Điều 194 và Điều 206 của Luật tố tụng hành chính.

Căn cứ khoản 2 Điều 13, khoản 1 Điều 16, Điều 55, Điều 57, khoản 1, 3 Điều 58, 60, 62, 66, 67, 68, 70, 71, 81, 86, 87 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 15 Nghị định 139/2017/NĐ - CP ngày 27/11/2017.

Căn cứ Điều 7 Luật Tố tụng hành chính; Điều 13, Điều 585, Điều 589, Điều 598 của Bộ Luật dân sự; Điều 6,7 khoản 1, 2 và 3 Điều 5 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1, 3 Điều 30, khoản 2, 7 Điều 32 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy an thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ông Trần Quốc H: Tuyên hành vi hành chính về việc di dời nguyên vật liệu xây dựng của Chủ tịch UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh là không hợp pháp.

2. Buộc Chủ tịch UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh phải bồi thường cho ông Trần Quốc H số tiền là: 4.906.000 đồng.

3. Về án phí hành chính sơ thẩm: Chủ tịch UBND phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hành chính. Miễn án phí dân sự trong vụ án hành chính đối với số tiền yêu cầu bồi thường không được Tòa án chấp nhận vì ông H là người cao tuổi. Trả lại cho ông Trần Quốc H 300.000 đồng mà ông đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phía Tòa án số 0001387 ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành sán dân sự thị xã Hồng Lĩnh.

4. Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/9/2021), các đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND thị xã Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Hồng Lĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký,đóng dấu)

Lương Sỹ Nam